

**BÁO CÁO**  
**Đánh giá kết quả học kì I**  
**Phương hướng học kì II năm học 2025 - 2026**

**I. QUY MÔ TRƯỜNG LỚP NĂM HỌC 2025 - 2026**

**1. Quy mô trường, lớp, học sinh:**

Tổng số học sinh: 2301/ 50 lớp. Trong đó:

- Số học sinh học 2 buổi/ngày: 909 HS/20 lớp (40 %)
- Số học sinh bán trú: 840 HS (36,5 %)
- Số học sinh học ngoại ngữ: 2301 (100%)
- Số học sinh học tin học: K3,4,5 : 1390/1390 HS (đạt 100%)
- Số học sinh khuyết tật học hoà nhập: 13 HS.

**2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:**

- Tổng số CBQL, GV, NV: 77 đ/c ( biên chế: 69; HĐ: 8)
- + Tổng số CBQL: 03 đ/c (Trình độ: thạc sỹ: 03)
- + Nhân viên: 03 ( Đại học: 02; CĐ: 01)
- + Giáo viên: 71 đ/c, trong đó biên chế: 63 đ/c, hợp đồng: 8 đ/c
- Trình độ đào tạo của GV: đạt chuẩn: 69/69= 100%. Trong đó:
- + Thạc sỹ: 06 đ/c, đạt tỷ lệ 8,4%
- + Đại học: 65 đ/c, đạt tỷ lệ 91,6 %
- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,4

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 - 2026**

**1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:**

- Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua và các cuộc vận động lớn của ngành.

+ Phong trào thi đua “ Dạy tốt- học tốt”: 64 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025- 2026.

\* Kết quả việc thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- Tặng quà cho 32 bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật trong trường nhân dịp khai giảng, Trung thu Tổng trị giá: 10.240.000đ
- Ủng hộ cho các bạn thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố. Kết quả: 5198 quyển vở

- CBGV-NV ủng hộ cho đồng bào bị thiệt hại và học sinh vùng lũ: 15.548.000đ. Liên đội quyên góp được tổng số: 15 thùng sách (Bộ sách Cánh diều các khối lớp)

+ CBGV- NV ủng hộ Quỹ Vì người nghèo phường Hải An: 15.548.000đ.

+ Ủng hộ Đồng bào miền Trung - Tây Nguyên khắc phục hậu quả sau mưa lũ: 10.200.000đ

- Ủng hộ chương trình “tình nguyện mùa đông”: 2.000.000đ.

## **2. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

### **\* Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

+ Phổ cập giáo dục Tiểu học: Đạt mức độ 3

+ Xóa mù chữ: Đạt mức độ 2.

+ Không có học sinh bỏ học.

- Khó khăn:

+ Cán bộ phụ trách phổ cập kiêm nhiệm nhiều việc nên không có nhiều thời gian tập trung cho công việc.

+ Không có nguồn kinh phí hỗ trợ cho giáo viên làm công tác phổ cập.

+ Việc điều tra các hộ gia đình và xác minh học sinh gặp nhiều khó khăn vì giáo viên hàng ngày đi dạy, buổi tối mới đến các hộ gia đình xác minh điều tra, một số gia đình không kết hợp khai báo thông tin điều tra phổ cập.

### **\* Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia:**

- Trường hiện tại chưa đủ điều kiện về cơ sở vật chất để xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Trường còn thiếu nhiều phòng học và các phòng chức năng nên chưa tổ chức cho học sinh toàn trường học 2 buổi/ngày. Diện tích đất còn chật hẹp (bình quân diện tích cho một học sinh còn quá thấp so với chuẩn)

## **3. Kết quả thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

- Tích hợp kiến thức liên môn trong giảng dạy HS đảm bảo vừa sức, phù hợp đối tượng, nội dung môn học, bài học chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học phù hợp với nội dung học tập và đối tượng học sinh.

- Tổng số các chuyên đề kì I: Cấp TP: 01; Tổng số các chuyên đề kì I: cấp trường: 03; cấp tổ: 12



- Tổ chức thành công chuyên đề chuyên môn cấp Thành phố: Chuyên đề rất thiết thực, hiệu quả và có sức lan toả, được các cấp lãnh đạo và đồng nghiệp thành phố đánh giá cao.

- Thực hiện chủ trương “Trường học kết nối” của ngành và chỉ đạo của Sở GD&ĐT thành phố, trường có 3 đ/c giáo viên: thực hiện hỗ trợ dạy Tiếng Anh (trực tuyến) cho các em học sinh lớp 4 Trường Tiểu học Sơn Thịnh.

- Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, gắn lý thuyết với thực hành.

- Tổ chức học tập trải nghiệm thực tế theo chủ đề với các khối lớp.

### **3.1. Dạy học Tiếng Anh:**

- 100% học sinh K1 đến K5 được học Tiếng Anh. Lớp 1,2, Tiếng Anh là môn học tự chọn nhưng nhà trường sắp xếp đủ GV dạy nên không thu tiền.

- Tổ chức cho 253 Học sinh K1 đến K5 tham gia cuộc thi IOE cấp trường.

### **3.2. Dạy học Tin học:**

- Tổng số học sinh khối 3,4,5 học tin: 1390/1390 HS, đạt tỉ lệ 100%.

#### **\* Khó khăn khi triển khai:**

- Thiếu GV dạy Tin, hiện GV văn hoá dạy kiêm nhiệm.

- Do không đủ CSVC phòng học nên học sinh khối 3 (8 lớp) không có phòng máy riêng để học môn tin học. Nhà trường khắc phục bằng cách sử dụng laptop mang đến các phòng học của HS lớp 3 để dạy học Tin học.

### **3.3. Tổ chức thực hiện nội dung của giáo dục địa phương**

Các tổ khối chuyên môn đã xây dựng Kế hoạch GDDP theo đúng CV số 3036/BGDĐT- GDTH và Quyết định số 09 ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Quyết định số 1492 ngày 07 tháng 06 năm 2022 của BGDĐT quyết định phê duyệt tài liệu GDDP lớp 1, lớp 2, lớp 3 sử dụng trong cơ sở GDPT của thành phố Hải Phòng.

- Triển khai Kế hoạch dạy học 5 chủ đề nội dung GDDP, đảm bảo tối đa 3 tiết/chủ đề.

### **3.4. Việc triển khai đánh giá học sinh:**

- Thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 27/BGDĐT đối với tất cả HS khối 1,2,3,4,5. Đảm bảo tính khách quan, công bằng và đánh giá trên sự tiến bộ của HS, không so sánh HS này với HS khác.



**\* Kết quả: Đánh giá cuối học kì I:**

**\* Về môn học:** Tổng số HS: 2301/2301 HS (13 HS khuyết tật đánh giá riêng theo mức độ của học sinh khuyết tật)

| Môn học               | Hoàn thành tốt |           | Hoàn thành |           | Chưa hoàn thành |         |
|-----------------------|----------------|-----------|------------|-----------|-----------------|---------|
|                       | Số lượng       | Tỷ lệ (%) | Số lượng   | Tỷ lệ (%) | Số lượng        | Tỷ lệ % |
| Toán                  | 1642           | 71,4      | 627        | 27,2      | 32              | 1,4     |
| Tiếng Việt            | 1732           | 75,3      | 551        | 24,0      | 18              | 0,7     |
| Mỹ thuật              | 1656           | 72        | 642        | 27,9      | 3               | 0,1     |
| Âm nhạc               | 1550           | 67,4      | 748        | 32,5      | 3               | 0,1     |
| Đạo đức               | 1865           | 81,05     | 432        | 18,7      | 4               | 0,17    |
| Giáo dục thể chất     | 1782           | 77,4      | 515        | 22,4      | 4               | 0,17    |
| Tự nhiên - Xã hội     | 1050           | 77,4      | 302        | 22,3      | 4               | 0,17    |
| Ngoại ngữ             | 1424           | 61,89     | 873        | 37,94     | 4               | 0,17    |
| Hoạt động trải nghiệm | 1799           | 78,2      | 496        | 21,6      | 6               | 0,26    |
| Tin học               | 733            | 52,73     | 650        | 46,76     | 7               | 0,51    |
| Công nghệ             | 1186           | 85,3      | 204        | 14,7      | 0               |         |
| Khoa học              | 708            | 75        | 237        | 25        | 0               |         |
| Lịch sử địa lý        | 705            | 74,6      | 240        | 25,4      | 0               |         |

**\* Đánh giá định kỳ về năng lực:**

Tổng số HS: 2301/2301 HS (13 HS khuyết tật đánh giá riêng theo mức độ của học sinh khuyết tật)

| Năng lực                      | Tốt      |         | Đạt      |         | Cần cố gắng |       |
|-------------------------------|----------|---------|----------|---------|-------------|-------|
|                               | Số lượng | Tỷ lệ % | Số lượng | Tỷ lệ % | Số lượng    | Tỷ lệ |
| <b>Năng lực chung</b>         |          |         |          |         |             |       |
| Tự chủ và tự học              | 1.793    | 77,9    | 497      | 21,6    | 11          | 0,5   |
| Giao tiếp hợp tác             | 1.816    | 78,9    | 477      | 20,7    | 8           | 0,3   |
| Giải quyết vấn đề và sáng tạo | 1.636    | 71,1    | 656      | 28,5    | 9           | 0,4   |



| Năng lực đặc thù |      |      |     |      |    |     |
|------------------|------|------|-----|------|----|-----|
| Ngôn ngữ         | 1762 | 76,6 | 527 | 22,9 | 12 | 0,5 |
| Tính toán        | 1666 | 72,4 | 608 | 26,4 | 27 | 1,2 |
| Khoa học         | 1812 | 78,7 | 481 | 20,9 | 8  | 0,3 |
| Công nghệ        | 1187 | 85,4 | 202 | 14,5 | 1  | 0,1 |
| Tin học          | 802  | 57,7 | 587 | 42,2 | 1  | 0,1 |
| Thẩm mỹ          | 1713 | 74,4 | 582 | 25,3 | 6  | 0,3 |
| Thể chất         | 1844 | 80,1 | 451 | 19,6 | 6  | 0,3 |

| Phẩm chất   | Tốt      |         | Đạt        |       | Cần cố gắng |       |
|-------------|----------|---------|------------|-------|-------------|-------|
|             | Số lượng | Tỷ lệ % | Số lượng % | Tỷ lệ | Số lượng    | Tỷ lệ |
| Yêu nước    | 2.232    | 97.0    | 68         | 2.9   | 1           | 0.1   |
| Nhân ái     | 2.185    | 95.0    | 115        | 5.0   | 1           | 0.1   |
| Chăm chỉ    | 1.782    | 77.4    | 510        | 22.2  | 9           | 0.4   |
| Trung thực  | 2.092    | 90.9    | 208        | 8.9   | 1           | 0.1   |
| Trách nhiệm | 1.894    | 82.3    | 400        | 17.4  | 7           | 0.3   |

**\* Tồn tại trong đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì:**

- Lời nhận xét học sinh cần chỉ rõ điểm mạnh, hạn chế và biện pháp hỗ trợ học sinh.

**4. Công tác bán trú; công tác Đội và phong trào Thiếu niên nhi đồng; hoạt động ngoại khóa, an toàn - an ninh trường học**

**4.1. Công tác bán trú:**

- Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và đủ dinh dưỡng trong các bữa ăn, kiểm soát nghiêm ngặt thực phẩm đầu vào, khâu chế biến, lưu mẫu thức ăn.

- Tổ chức cho 860 HS ăn tại trường: 1 bữa chính, 1 bữa phụ đảm bảo dinh dưỡng, ATVSTP. Thực đơn được thay đổi phù hợp với mùa.

- Thực hiện tốt quy trình bếp ăn một chiều, nhà trường luôn giám sát chặt chẽ công tác vệ sinh an toàn thực phẩm bữa ăn cho HS.

- 100% các phòng học có hệ thống bình nước ấm cho HS uống trong những ngày trời rét.

- Hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc, giáo dục HS được bảo đảm đã giúp các phụ huynh yên tâm về chất lượng dạy và học bán trú của nhà trường.

#### 4.2. Hoạt động ngoại khoá:

- Tổ chức thành công Lễ khai giảng năm học 2025 - 2026, Tết Trung thu. Tặng quà cho 32 bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật trong trường nhân dịp khai giảng, Trung thu Tổng trị giá: 10.240.000đ

- Kiểm tra nội vụ học sinh theo kế hoạch và đột xuất về nề nếp, nội vụ lớp học.. có đánh giá, chấm điểm thi đua.

- Tổ chức phát động tháng “An toàn giao thông” Tuyên truyền luật giao thông, tặng 470 mũ bảo hiểm cho HS lớp 1.

+ Tuyên truyền luật giao thông qua các tiết GDTT tại lớp, và qua hệ thống phát thanh măng non. Tiếp tục duy trì “*Cổng trường an toàn văn minh*”. Khu vực cổng trường 2 khu không xảy ra bị ùn tắc giao thông vào đầu giờ và cuối giờ tan học.

+ Tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh ký cam kết thực hiện tốt luật giao thông.

- Có 01 HS lọt top 333 tác phẩm triển lãm cuộc thi Triển lãm tranh thiếu nhi toàn quốc 2025 do Hội Mỹ Thuật Việt Nam tổ chức.

- 01 học sinh đạt giải Xuất sắc cuộc thi vẽ tranh “em yêu quê hương đất nước” do Hội đồng Đội Trung ương tổ chức.

#### \* Kết quả các phong trào, hoạt động:

| TT | Tên phong trào, hội thi                                                            | Kết quả các cấp |                                           |                      |                      |         |
|----|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------|----------------------|----------------------|---------|
|    |                                                                                    | Cấp trường      | Phường<br>04 giải                         | Thành phố<br>10 giải | Quốc gia<br>104 giải | Quốc tế |
| 1  | Liên hoan văn nghệ chào mừng ngày 2/9/2025                                         |                 | 01 giải Ba                                |                      |                      |         |
| 2  | Tổ chức các giải thể thao học sinh tiểu học, THCS năm học 2025 - 2026 (môn cờ vua) |                 | 01 giải Nhất<br>01 giải Nhì<br>01 giải Ba |                      |                      |         |
| 3  | Ngày hội sắc màu 2025                                                              |                 |                                           |                      | 01 giải xuất sắc     |         |



|    |                                                                                                                   |                                                                          |  |                           |                                        |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--|---------------------------|----------------------------------------|--|
| 4  | Đại sứ văn hóa đọc                                                                                                |                                                                          |  | 01 giải Nhì<br>01 giải KK | 01 giải KK                             |  |
| 5  | Giải Bơi thiếu niên, nhi đồng và bơi cứu đuối phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em thành phố Hải Phòng 2025 |                                                                          |  | 04 giải Ba                |                                        |  |
| 6  | Tin học trẻ 2025                                                                                                  |                                                                          |  | 02 giải Nhì               |                                        |  |
| 7  | Vẽ tranh thiếu nhi hè 2025                                                                                        |                                                                          |  | 01 giải KK                |                                        |  |
| 8  | Thiếu nhi kể chuyện theo sách, báo                                                                                |                                                                          |  | 01 giải XS                |                                        |  |
| 9  | Olympic toán quốc tế FMO                                                                                          |                                                                          |  |                           | 1 HCV<br>6 HCB<br>10 HCB<br>10 giải KK |  |
| 10 | Olympic Toán học quốc tế TIMO 2025 - 2026                                                                         |                                                                          |  |                           | 15 HCV<br>19 HCB<br>41 HCB             |  |
| 11 | Thi IOE                                                                                                           | 7 HS thuộc Top vinh danh Toàn quốc; 59 HS thuộc top vinh danh Thành phố; |  |                           |                                        |  |

**\* Đánh giá hoạt động ngoại khoá:**

- Còn một số học sinh chưa thực hiện tốt nội quy nhà trường (đi học muộn, đồng phục không đúng quy định, quên đồ dùng học tập).
- Thiếu nguồn kinh phí nên các hoạt động, phong trào còn hạn chế, chưa phong phú.
- Trường có 2 khu, sân trường chật nên khó khăn cho việc tổ chức hoạt động giáo dục tập thể.

**4.3. Vệ sinh học đường, an toàn - an ninh trường học.**

- Vệ sinh trường lớp sạch, đẹp, đảm bảo an toàn an ninh trường học.

- Trường có hệ thống tường rào, cổng đảm bảo an toàn và lực lượng bảo vệ làm việc 24/24h.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác phòng cháy, chữa cháy.

- Phân công GV trực an toàn, an ninh trường học, đảm bảo an toàn cho học sinh đầu giờ, giờ ra chơi, cuối giờ.

- 100% CB-GV-CNV-HS đã ký cam kết thực hiện tốt các nội dung về công tác an toàn an ninh trường học, kí cam kết không tàng trữ mua bán chất cháy nổ, không đốt pháo và thả đèn trời.

#### **4.4. Công tác y tế, phòng chống dịch bệnh:**

- Tuyên truyền, phổ biến tình hình thông tin cách phòng chống các loại dịch bệnh cho học sinh trong các chương trình phát thanh Măng non, chào cờ, sinh hoạt lớp, nhóm zalo, trang web, Facebook, ...

- Kiểm tra vệ sinh lớp học thường xuyên.

- Theo dõi học sinh ốm, sốt tại phòng y tế.

- Ghi chép sổ theo dõi sức khỏe của HS hàng ngày.

- Tổ chức cân, đo cho HS toàn trường.

#### **5. Việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- Động viên GV tham gia đầy đủ, có chất lượng các đợt bồi dưỡng chuyên môn do SGD tổ chức.

- Tạo mọi điều kiện cho GV theo học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nâng cao trình độ. Có 15 đ/c đang theo học thạc sỹ GDTH. Có 10 đ/c đang học văn bằng 2 ngoại ngữ Tiếng Anh.

- Tích cực tham dự các hội thi GV dạy giỏi các cấp.

- Kết quả kiểm tra toàn diện giáo viên:

| <b>Tổng số GV<br/>đúng lớp</b> | <b>Tổng số<br/>GV đã<br/>kiểm tra</b> | <b>Tốt</b>  | <b>Khá</b> | <b>ĐYC</b> | <b>Ghi chú</b> |
|--------------------------------|---------------------------------------|-------------|------------|------------|----------------|
| 70                             | 45<br>64,3%                           | 42<br>93,3% | 3<br>6,7%  | 0          |                |

#### **7. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện chuyển đổi số.**

- Thường xuyên cập nhật mọi thông tin của nhà trường trên trang website, mạng xã hội facebook.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả các phần mềm: cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý CBGV-NV, hồ sơ điện tử,...



- Triển khai hiệu quả việc thanh toán không dùng tiền mặt, thu và nộp các khoản thu qua phần mềm.

- Hoạt động công thông tin điện tử của trường thdanghai.haiphong.edu.vn: Nội dung phản ánh toàn diện các hoạt động của nhà trường, bài đăng có chất lượng. Tổng số tin cập nhật trên facebook: 180 tin bài (Từ 1/8/2025 đến 08/1/2026), website với lượng truy cập là 829109 lượt.

- Thư viện điện tử đang triển khai ở giai đoạn 4 (Lượt truy cập: 1210)

**8. Việc thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.**

**\* Đối với học sinh khuyết tật học hoà nhập:**

- Năm học 2025-2026 có 13 học sinh khuyết tật học hoà nhập, GV đã xây dựng kế hoạch phù hợp với nhận thức HS.

**\* Đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn:**

- Số học sinh có hoàn cảnh khó khăn: 32 học sinh.

- Nhà trường luôn quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện giúp các em vượt khó khăn, vươn lên trong học tập. Nhà trường phối hợp với PHHS các lớp đã thăm hỏi, tặng quà cho các em vào các dịp Khai giảng năm học mới, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán tổng số tiền: 10.240.000 đ.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả đạt được:**

- 100% GV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đội ngũ GV tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Tích cực học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo. Có sự phối kết hợp nhịp nhàng, hiệu quả giữa các bộ phận, cá nhân trong trường.

#### **2. Hạn chế cần khắc phục.**

- Vẫn còn một bộ phận nhỏ phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập của con em.

- Thiếu phòng học và phòng chức năng.

- Thiếu GV dạy tin học.

#### **3. Đề xuất, kiến nghị.**

- Các cấp đầu tư CSVN đảm bảo đủ phòng học, phòng chức năng.

- Biên chế GV Tin học đảm bảo đủ số lượng đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2025-2026**

#### **1. Chuyên môn:**

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục học kì II.

- Tham gia thi GV dạy giỏi cấp Thành phố.
- Tham gia các cuộc thi, cuộc giao lưu của HS do Sở GD tổ chức, các cuộc thi qua mạng, sân chơi trí tuệ.
- Lên lớp chuyên đề chuyên môn các cấp.
- Hoàn thành công tác kiểm tra toàn diện GV.
- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học cho học sinh lớp 5.
- Xét hoàn thành chương trình lớp học cho học sinh lớp 1,2,3,4.
- Tổng kết năm học 2025 - 2026.
- Đánh giá chuẩn CBQL, GV.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hè 2026.

## **2. Công tác khảo thí:**

- Tổ chức kiểm tra định kì theo quy định.
- Bàn giao HS lớp 5 lên THCS đúng kế hoạch.

## **3. Công tác phổ cập:**

- Tiếp tục làm tốt công tác phổ cập, đặc biệt công tác điều tra trẻ sinh năm 2020 vào tháng 02/2026 để xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027.

## **4. Công tác Đội**

- Tổ chức Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ năm 2026, Lễ ra trường cho HS lớp 5.
- Xây dựng các CLB hè 2026.
- Bàn giao HS nghỉ hè về địa phương.

## **5. Công tác y tế:**

- Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho HS.
- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh học đường cho HS.
- Duy trì tốt nề nếp vệ sinh lớp học, trường học.

### **Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH phường;
- BGH, các tổ chuyên môn;
- Lưu:VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Thị Minh Huệ**